|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7  **TRƯỜNG TRUNG HỌC SƠ SỞ**  **TRẦN QUỐC TUẤN** |  |
|  |  |

**HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC MÔN NGỮ VĂN**

**KHỐI 9 – TUẦN 15**

1. **Giáo viên biên soạn Tài liệu học tập và Phiếu hướng dẫn học sinh tự học.**

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC MÔN NGỮ VĂN**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **GHI CHÚ** |
| **TIẾT 1: Đọc sách**  **TIẾT 2: Ôn tập Tiếng Việt**  **TIẾT 3,4, 5:** Ôn tập kiểm tra cuối kì I |  |
| Hoạt động 1: Hs nộp và thuyết trình sản phẩm  *Đọc câu hỏi và thực hiện các yêu cầu trong sgk để ôn lại kiến thức đã hoc.* | **TIẾT 1: Đọc sách**  Hs nộp và thuyết trình sản phẩm Sổ tay đọc sách  Trao đổi, nhận xét  Đánh giá của GV  **TIẾT 2:** ÔN TẬP TIẾNG VIỆT  I/ CÁC PHƯƠNG CHÂM HỘI THOẠI  - Phương châm về chất: Không nói những điều mình tin là không đúng hoặc không có bằng chứng xác thực.  - Phương châm về lượng: Nội dung lời nói phải đúng như yêu cầu giao tiếp, không thừa, không thiếu.  - Phương châm quan hệ: Nói đúng đề tài giao tiếp, không nói lạc đề.  - Phương châm cách thức: Nói ngắn gọn, rành mạch, tránh cách nói mơ hồ.  - Phương châm lịch sự: Chú ý đến sự tế nhị, khiêm tốn, tôn trọng người khác khi giao tiếp.  **II. XƯNG HÔ TRONG HỘI THOẠI**  - Tôi, tao, tớ, ta, mình, mày, nó, hắn, chúng mày, chúng nó, chúng tôi...  - Ông, bà, cha, mẹ, chú, bác, cô, dì, anh, chị, em, thầy, cô, bạn...  => Tùy theo hoàn cảnh giao tiếp mà sử dụng từ ngữ xưng hô thích hợp.  -Phương châm: xưng khiêm, hô tôn có nghĩa là khi xưng hô, khi nói tự xưng mình một cách khiêm nhường và gọi người đối thoại một cách tôn kính.  **III. CÁCH DẪN TRỰC TIẾP VÀ CÁCH DẪN GIÁN TIẾP**  - Dẫn trực tiếp:  + Là cách nhắc lại nguyên vẹn lời hay ý của người hoặc nhân vật.  + Dùng dấu hai chấm để ngăn cách phần được dẫn, thường kèm thêm dấu ngoặc kép.  - Dẫn gián tiếp:  + Nhắc lại lời hay ý của nhân vật, có điều chỉnh theo kiểu thuật lại, không giữ nguyên vẹn.  + Không dùng dấu hai chấm.   Bài tập:  Vua Quang Trung hỏi Nguyễn Thiếp là quân Thanh sang đánh, nếu nhà vua đem binh ra chống cự thì khả năng thắng hay thua như thế nào?  Nguyễn Thiếp trả lời rằng bấy giờ trong nước trống không, lòng người tan rã, quân Thanh ở xa tới, không biết tình hình quân ta yếu hay mạnh, không hiểu rõ thế nên đánh nên giữ ra sao, vua Quang Trung ra Bắc không quá mười ngày, quân Thanh sẽ bị dẹp tan.  - Từ xưng hô tôi (ngôi thứ 1), (ngôi thứ 2) trong lời đối thoại được thay đổi nhà vua (ngôi thứ 3), vua Quang Trung (ngôi thứ 3).  - Từ chỉ địa điểm đấy trong lời đối thoại tỉnh lược.  - Từ chỉ thời gian: bây giờ trong lời đối thoại đổi thành bấy giờ.  **TIẾT 3,4, 5: Ôn tập kiểm tra cuối kì I**  **NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ 1 MÔN NGỮ VĂN KHỐI 9 NĂM HỌC 2021 - 2022**     1. **VĂN BẢN:** 2. Đồng Chí 3. Bài thơ về tiểu đội xe không kính 4. Đoàn thuyền đánh cá 5. Bếp lửa 6. Làng 7. Lặng lẽ Sa Pa 8. Chiếc lược ngà 9. **TIẾNG VIỆT:** 10. Các phương châm hội thoại 11. Lời dẫn gián tiếp, lời dẫn trực tiếp 12. Các biện pháp tu từ 13. **TẬP LÀM VĂN:**   Văn tự sự có kết hợp các yếu tố:  - Miêu tả  - Biểu cảm  - Miêu tả nội tâm  - Đối thoại  - Độc thoại  - Độc thoại nội tâm  - Nghị luận |
| **Hoạt động 2**: ***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học***   1. Làng 2. Lặng lẽ Sa Pa 3. Chiếc lược ngà | **Câu 1:** Hoàn cảnh sáng tác truyện ngắn Làng của Kim Lân ?   * A. Viết trong thời kỳ cuối của cuộc kháng chiến chống Pháp, đăng lần đầu trên Tạp chí Văn nghệ 1948. * B. Viết trong thời kỳ đầu của cuộc kháng chiến chống Mỹ, đăng lần đầu trên Tạp chí Văn nghệ 1948. * C. Viết trong thời kỳ giữa của cuộc kháng chiến chống Pháp, đăng lần đầu trên Tạp chí Văn nghệ 1948.  **D. Viết trong thời kỳ đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp, đăng lần đầu trên Tạp chí Văn nghệ 1948.** **Câu 2:** Truyện ngắn Làng viết về đề tài gì?   * A. Người trí thức  **B. Người nông dân**  * C. Người phụ nữ * D. Người lính   **Câu 3:** Tác giả đặt nhân vật chính vào tình huống như thế nào?   * A. Ông Hai không biết chứ, phải đi nghe nhờ người khác đọc  **B. Tin làng ông theo giặc mà tình cờ ông nghe được từ những người tản cư**  * C. Bà chủ nhà hay dòm ngó, nói bóng gió vợ chồng ông Hai * D. Ông Hai lúc nào cũng nhớ tha thiết cái làng chợ Dầu của mình   **Câu 4:** Trong các câu nói của ông Hai “Nắng này là bỏ mẹ chúng nó!” “chúng nó” là ai?   * A. Dân làng  **B. Giặc Tây**  * C. Lũ trẻ * D. Trâu, bò   **Câu 5:** Nhận xét nào  đúng về tấm lòng của ông Hai đối với làng quê, đất nước và kháng chiến ?   * A. Tình yêu mênh mông, rộng lớn.  **B. Yêu tha thiết, sâu nặng và thuỷ chung son sắt.**  * C. Gắn bó sâu nặng với quê hương đất nước. * D. Nhớ nhung da diết không bao giờ thay đổi.   **Câu 6:** Diễn biến tâm lý nhân vật ông Hai được tác giả miêu tả bằng những yếu tố nào ?   * A. Bằng hành động cử chỉ; bằng độc thoại; bằng đối thoại; biểu hiện ngoại hình.  **B. Bằng hành động cử chỉ; bằng độc thoại; bằng đối thoại.**  * C. Bằng hành động cử chỉ; băng suy nghĩ; bằng đối thoại. * D. Bằng hành động cử chỉ; bằng độc thoại; chiều sâu tâm trạng.   **Câu 7:** Từ “lắp bắp” trong câu “ông Hai quay phắt lại lắp bắp hỏi” có nghĩa là gì? **A. Mấp máy phát ra những tiếng rời rạc và lắp lại, không nên lời, nên câu**  * B. Nói không rõ tiếng như đang ngậm cái gì trong miệng * C. Không phát âm được một số âm do có tật hoặc nói chưa sõi * D. Cảm động vì những người gặp lại cùng làng lên tản cư   **Câu 8:** Vì sao ông Hai yêu làng nhưng không quay về làng khi bị mụ chủ nhà đuổi khéo, không còn chỗ để đi, hơn nữa ông lại còn thù cái làng của mình? **A. Vì ông yêu làng theo Tây thì ông phải thù, tình yêu nước rộng lớn hơn**  * B. Vì giặc Tây đã đốt cháy nhà của ông nên gia đình ông không có chỗ để quay về * C. Vì ông không ưa những tên kì mục và hào lí áp bức dân làng ông * D. Vì ông muốn tìm cuộc sống ổn định, no đủ hơn cho làng quê nghèo của ông   **Câu 9:** Mục đích của ông Hai trò chuyện với đứa con út là gì?   * A. Để bày tỏ lòng yêu thương một cách đặc biệt đứa con út của mình * B. Để cho bớt cô đơn và buồn chán vì không có ai để nói chuyện  **C. Để thổ lộ nỗi lòng và làm vơi bớt nỗi buồn khổ trong lòng ông**  * D. Để mong thằng Húc hiểu được tấm lòng ông   **Câu 10:** Những từ địa phương được dùng trong truyện Làng?   * A. Bực cửa, thầy, (chẳng có gì) sất, trầu, tinh * B. Bực cửa, trâu, thầy, tinh * C. Trâu, bực cửa, thầy  **D. Thầy, bực cửa, (chẳng có gì) sất, trầu** **Câu 11:** Dòng nào nêu nhận xét không phù hợp với những nét đặc sắc nghệ thuật của tác phẩm?   * A. Xây dựng tình huống tâm lí đặc sắc * B. Miêu tả sinh động diễn biến tâm trạng, nhân vật * C. Sử dụng ngôn ngữ màu sắc địa phương  **D. Giọng văn đanh thép, lập luận xác đáng** **Câu 12:** Diễn biến tâm lí nhân vật ông Hai được thể hiện qua   * A. Hành động, cử chỉ * B. Ngôn ngữ đối thoại với những người tản cư  **C. Bằng những lời độc thoại**  * D. Tất cả đều đúng   **Câu 1:**  Trong tác phẩm Lặng lẽ Sa Pa, nhà văn không đặt tên cụ thể cho nhân vật là vì :   * A. Cuộc gặp của các nhân vật trong truyện quá bất ngờ, vội vã, không cần xưng tên * B. Nhà văn muốn nói họ chẳng là ai nhưng lại là tất cả.  **C. Chi phối cách viết truyện : họ là những con người vô danh, sống đẹp có mặt ở khắp nơi.**  * D. Cần tìm một hướng lí giải khác.   **Câu 2:** Tác phẩm Lặng lẽ Sa Pa được viết theo thể loại nào?   * A. Truyện dài * B. Tiểu thuyết  **C. Truyện ngắn**  * D. Tùy bút   **Câu 3:** Chuyện Lặng lẽ Sa Pa có nhân vật chính là ai?   * A. Ông họa sĩ * B. Cô kĩ sư * C. Bác lái xe  **D. Anh thanh niên** **Câu 4:** Thử thách lớn nhất đối với anh thanh niên là gì?   * A. Thời tiết khắc nghiệt * B. Công việc vất vả, nặng nhọc * C. Cuộc sống thiếu thốn  **D. Sự cô đơn, vắng vẻ** **Câu 5:** Cốt truyện của Lặng lẽ Sa Pa là gì? **A. Cuộc gặp gỡ đầy bất ngờ giữa ông họa sĩ, cô kĩ sư với anh thanh niên làm công tác khí tượng trên đỉnh Yên Sơn thuộc Sa Pa**  * B. Cuộc nói chuyện thú vị giữa người lái xe lên Sa Pa với cô kĩ sư và ông họa sĩ già * C. Anh thanh niên làm công tác trên đỉnh Yên Sơn thuộc Sa Pa tự kể về cuộc đời mình * D. Cuộc gặp gỡ giữa những người đang sống và làm việc trên đỉnh Yên Sơn thuộc Sa Pa nhưng trước đó chưa biết về nhau   **Câu 6:** Truyện Lặng lẽ Sa Pa chủ yếu được kể qua cái nhìn của ai?   * A. Tác giả * B. Anh thanh niên  **C. Ông họa sĩ già**  * D. Cô gái   **Câu 7:** Dòng nào nói đúng nhất điều mà NguyễnThành Long ca ngợi trong “Lặng lẽ Sa Pa” ?   * A. Vẻ đẹp của anh thanh niên làm công tác khí tượng trên đỉnh Yên Sơn * B. Vẻ đẹp của anh cán bộ nghiên cứu bản đồ sét * C. Vẻ đẹp của bác kĩ sư nghiên cứu giống su hào  **D. Vẻ đẹp của con người lao động và ý nghĩa của những công việc thầm lặng** **Câu 8:** Trong tác phẩm, anh thanh niên chủ yếu được tác giả miêu tả bằng cách nào?   * A. Tự giới thiệu về mình * B. Được tác giả miêu tả trực tiếp  **C. Hiện ra qua sự nhìn nhận, đánh giá của các nhân vật khác**  * D. Được giới thiệu qua lời kể của ông họa sĩ già   **Câu 9:** Câu “Cháu ở đây có nhiệm vụ đo gió, đo mưa, đo nắng, tính mây, đo chấn động mặt đất, dự vào việc báo trước thời tiết hàng ngày, phục vụ sản xuất, phục vụ chiến đấu” có tác dụng gì?   * A. Giới thiệu hoàn cảnh sống của anh thanh niên  **B. Giới thiệu công việc của anh thanh niên**  * C. Giới thiệu cảnh sống của anh thanh niên * D. Giới thiệu đặc điểm khí hậu, thời tiết của Sa Pa   **Câu 10:** Ý nào sau đây không đúng khi nói về cảm hứng âm vang từ Lặng lẽ Sa Pa mang lại **A. Nơi nghỉ mát và đầy cảm hứng nghệ thuật.**  * B. Sa Pa không hề lặng lẽ bởi âm vang tình người * C. Nơi những con người âm thầm cống hiến mà không đòi hưởng thụ. * D. Âm vang từ cuộc gặp, nảy nở một tình yêu lứa đôi   **Câu 11:** Vấn đề “thèm người” của anh thanh niên trong Lặng lẽ Sa Pa có thể hiểu là gì ?   * A. Đây là con người hết sức cô đơn.  **B. Đây là con người tình cảm.**  * C. Một chi tiết “giật gân”. * D. Một chi tiết thừa .   **Câu 12:** Truyện “Lặng lẽ Sa Pa” của NguyễnThành Long có sự kết hợp của các phương thức biểu đạt nào ? **A. Tự sự , trữ tình , bình luận , miêu tả**  * B. Tự sự , bình luận , thuyết minh * C. Tự sự , miêu tả , thuyết minh * D. Tự sự , trữ tình , thuyết minh   **Câu 1:** Vì sao tác giả lại đặt tên cho tác phẩm là Chiếc lược ngà  ?   * A. Vì ngà voi rất quý lại gắn với tình yêu con của ông Sáu.  **B.  Chiếc lược ngà là kỷ vật của tình cha con thiêng thiêng sâu sắc.**  * C. Vì ông Sáu mất nhiều công sức vì nó mà chưa trao kịp cho con. * D. Vì bé Thu dặn cha mua cho một cây lược.   **Câu 2:** Chiếc lược ngà của Nguyễn Quang Sáng viết cùng thể loại với tác phẩm nào?   * A. Hoàng Lê nhất thống chí * B. Chuyện cũ trong phủ chúa Trịnh  **C. Làng**  * D. Phong cách Hồ Chí Minh   **Câu 3:** Vì sao, bỗng nhiên  bé Thu lại nhận ông Sáu là cha  ?   * A. Vì thấy tình cảm của ông Sáu rất chân thật. * B. Mẹ đã nói cho Thu hiểu về vết thẹo trên mặt ba là do chiến tranh.  **C. Bà ngoại đã giải thích về vết thẹo, Thu đã giải toả được sự nghi ngờ.**  * D. Trong lòng Thu đã dâng lên một tình cảm mới về ông Sáu.   **Câu 4:** Tại sao người đọc biết được truyện Chiếc lược ngà viết về vùng đất Nam Bộ?   * A. Nhờ tên tác giả * B. Nhờ tên tác phẩm  **C. Nhờ tên các địa danh trong truyện**  * D. Nhờ tên các nhân vật chính trong truyện   **Câu 5:** Người kể truyện trong đoạn trích là ai?   * A. Ông Sáu * B. Bé Thu * C. Mẹ bé Thu  **D. Người bạn thân ông Sáu** **Câu 6:** Câu văn “trong những ngày hòa bình vừa lập lại… chỉ thấy con qua tấm ảnh nhỏ thôi” chủ yếu nhiệm vụ gì?   * A. Kể về tình bạn giữa người kể chuyện với ông Sáu  **B. Giới thiệu hoàn cảnh gia đình ông Sáu**  * C. Giới thiệu tính cách của ông Sáu * D. Giới thiệu nhân vật bé Thu   **Câu 7:** Câu văn “Xuồng vào bến, thấy một đứa bé độ tám tuổi cắt tóc ngang vai, mặc quần đen, áo bông đỏ đang chơi nhà chòi dưới bóng cây xoài trước sân nhà, đoán biết là con, không thể chờ xuồng cặp lại bến, anh nhún chân nhảy thót lên, xô chiếc xuồng tạt ra, khiến tôi bị chới với” nói lên tâm trạng gì của ông Sáu?   * A. Yêu thương, mong nhớ con đến da diết  **B. Vội vàng, cuống quýt muốn được gặp con**  * C. Ân hận vì đã xa nhà quá lâu, không chăm sóc cho vợ con * D. Nỗi nhớ người vợ sau bao năm xa cách của ông Sáu   Câu 8: Câu văn: “Con bé thấy lạ quá, nó chớp mắt như muốn hỏi đó là ai, mặt nó bỗng tái đi, rồi vụt chạy kêu thét lên: “Má! Má” nói lên thái độ gì ở bé Thu trước sự vồ vập của người cha? **A. Ngờ vực, sợ hãi**  * B. Vui mừng, phấn khởi * C. Lạnh lùng, thờ ơ * D. Ân hận, hối tiếc   **Câu 9:** Phép so sánh ở phần in đậm trong câu văn sau có tác dụng gì? “Còn anh, anh đứng sững lại đó, nhìn theo con, nỗi đau đớn khiến mặt anh sầm lại trông thật đáng thương và hai tay buông xuống như bị gãy”   * A. Nhấn mạnh sự tủi hổ của ông Sáu * B. Nhấn mạnh nỗi cô đơn của ông Sáu  **C. Nhấn mạnh nỗi đau đớn của ông Sáu**  * D. Nhấn mạnh nỗi tức giận của ông Sáu   **Câu 10:** Dòng nào nói đúng hoàn cảnh sáng tác của Truyện ngắn Chiếc lược ngà ?   * A. Viết năm 1965, khi tác giả hoạt động ở chhiến trường Nam Bộ trong kháng chiến chống Mỹ.  **B. Viết năm 1966, khi tác giả hoạt động ở chhiến trường Nam Bộ trong kháng chiến chống Mỹ.**  * C. Viết năm 1954, khi tác giả hoạt động ở chiến trường Nam Bộ trong kháng chiến chống Pháp. * D. Viết năm 1967, khi tác giả hoạt động ở chhiến trường Nam Bộ trong kháng chiến chống Mỹ.   **Câu 11:**  Dòng nào nói đúng tình huống bộc lộ sâu sắc tình cảm của bé Thu dành cho người cha yêu dấu là ông Sáu ?   * A. Hai cha con ông Sáu gặp nhau sau 8 năm xa cách nhưng bé Thu con ông lại không chịu nhận cha. * B. Bé Thu nhận cha, yêu cha nhưng người cha lại phải lên đường đi chiến đấu.  **C. Hai cha con ông Sáu gặp nhau sau 8 năm xa cách nhưng bé Thu con ông lại không chịu nhận cha. Đến khi bé Thu nhận cha, thì người cha lại phải lên đường đi chiến đấu.**  * D. Ông Sáu dồn tất cả tình thương nhớ con vào việc làm cây lược ngà nhưng ông đã hy sinh khi chưa kịp trao món quà cho con.   **Câu 12:**  Dòng nào nói đúng tình huống bộc lộ sâu sắc tình cảm của ông Sáu dành cho đứa con  yêu dấu là bé Thu ?   * A. Hai cha con ông Sáu gặp nhau sau 8 năm xa cách nhưng bé Thu con ông lại không chịu nhận cha. * B. Bé Thu nhận cha, yêu cha nhưng người cha lại phải lên đường đi chiến đấu. * C. Hai cha con ông Sáu gặp nhau sau 8 năm xa cách nhưng bé Thu con ông lại không chịu nhận cha. Đến khi bé Thu nhận cha, thì người cha lại phải lên đường đi chiến đấu.  **D. Ông Sáu dồn tất cả tình thương nhớ con vào việc làm cây lược ngà nhưng ông đã hy sinh khi chưa kịp trao món quà cho con** **Câu 13:** Vì sao cây lược lại có một ý nghĩa quý giá, thiêng liêng đối với ông Sáu?   * A. Vì lúc bấy giờ việc có được một cây lược làm bằng ngà voi là vô cùng hiếm hoi.  **B. Vì nó làm dịu đi nỗi ân hận và chứa đựng bao nhiêu tình cảm yêu mến, nhớ thương, mong đợi của người cha đối với đứa con trong xa cách.**  * C. Vì ông đã mất bao nhiêu công sức và thời gian để làm ra chiếc lược. * D. Vì nó chứng tỏ ông là người biết giữ đúng lời hứa với đứa con gái bé bỏng. |